BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 3576 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc biên soạn, điều chỉnh đề cương chi tiết học phần

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12 tháng 3 năm 2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Hướng dẫn thực hiện việc biên soạn, điều chỉnh đề cương chi tiết học phần cho chương trình đào tạo trình độ đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có Hướng dẫn kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng các Khoa, Bộ môn và Đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, ĐTĐH.

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Lê Hải An

Phụ lục 1

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BIÊN SOẠN, ĐIỀU CHỈNH ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

(Kèm theo Quyết định số 3576 /2015/QĐ-MĐC, ngày 03/12/2015)

Đề cương chi tiết học phần do giảng viên hoặc nhóm giảng viên cùng giảng dạy một học phần biên soạn dưới sự chỉ đạo của Trưởng bộ môn *(có mẫu kèm theo)*.

Đề cương chi tiết học phần thể hiện rõ số lượng tín chỉ, điều kiện tiên quyết (nếu có), nội dung lý thuyết và thực hành, cách thức đánh giá học phần, giáo trình, tài liệu tham khảo và điều kiện thí nghiệm, thực hành, thực tập của học phần. Đề cương chi tiết học phần thể hiện toàn bộ kế hoạch giảng dạy và học tập của học phần, thông qua đó quá trình dạy và học được tiến hành theo đúng lộ trình đã được đặt ra, nhằm giúp sinh viên nâng cao tính tự học và tự nghiên cứu để đạt kết quả tốt nhất trong học tập. Để việc biên soạn, chỉnh sửa đề cương hoàn thành đúng kế hoạch, Nhà trường hướng dẫn một số mục như sau:

Mục 1. Thông tin chung về học phần

Nội dung kiến thức được tổ chức dưới các hình thức chủ yếu: lý thuyết, thảo luận, thực hành, thí nghiệm, hoạt động theo nhóm và tự học, tự nghiên cứu.

Do vậy, ở mỗi nội dung, giảng viên/nhóm giảng viên xác định được số giờ tín chỉ sẽ thực hiện ở từng hình thức trên. Để chuẩn bị cho 1 giờ lý thuyết sinh viên cần 2 giờ chuẩn bị ở nhà, cho 2 giờ thực hành cần 1 giờ chuẩn bị, hoặc 3 giờ tự học, tự nghiên cứu đối với đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp và được biểu diễn dưới dạng:

- **A**(*x-y-z*): **A** là số tín chỉ của học phần, *x* giờ dạy lý thuyết, *y* giờ hướng dẫn thực hành/thí nghiệm hoặc thực tập, *z* giờ chuẩn bị/tự học hay tự nghiên cứu ở nhà.
- 1 tín chỉ học phần chỉ có lý thuyết, bài tập: **1(1-0-2);**
- 1 tín chỉ học phần chỉ có thực hành, thí nghiệm hoặc thực tập: **1(0-2-1);** (*tương ứng với 2 giờ thực hành, thí nghiệm có sự hướng dẫn của giảng viên và 1 giờ chuẩn bị của sinh viên)*
- 1 tín chỉ học phần đồ án **1(0-0-3);**

VD:

- Học phần Cơ sở dữ liệu địa hình có số tín chỉ là 2 được biểu diễn dưới dạng: **2(2-0-4)**
- Học phần các mỏ khoáng kim loại có số tín chỉ là 3, trong đó có 2 tín chỉ lý thuyết, 1 tín chỉ thực tập được biểu diễn dưới dạng: **3(2-2-5)**
  - 2 tín chỉ lý thuyết: **2 (2-0-4)**
  - 1 tín chỉ thực tập phòng TN: **1(0-2-1)**
- Học phần đồ án tốt nghiệp 7 tín chỉ: **7(0-0-21)**

Mục 2. Đơn vị quản lý học phần

Cung cấp những thông tin cơ bản về giảng viên tham gia giảng dạy (những giảng viên cùng giảng dạy) học phần, trợ giảng (nếu có) như họ tên, học hàm, học vị, địa chỉ liên hệ, mã cán bộ, (bộ môn, khoa, email, ...).

Mục 3. Điều kiện tiên quyết

Học phần tiên quyết hoặc học phần học trước là học phần cung cấp kiến thức nền và phải được dạy trước học phần được xây dựng đề cương.

Mục 4. Mục tiêu của học phần

Mục tiêu của học phần gồm mục tiêu về kiến thức, kỹ năng và thái độ mà sinh viên có được sau khi hoàn thành học phần.

Kỹ năng:

- Kỹ năng làm việc nhóm;
- Kỹ năng tư duy, phân tích và ra quyết định;
- Kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề;
- Kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức để dùng vào những mục đích riêng biệt.

Mục 5. Tóm tắt nội dung học phần

Mô tả tóm tắt các nội dung chính giảng dạy trên lớp cho sinh viên (khoảng 10 dòng)

Mục 6. Cấu trúc nội dung học phần

Nêu nội dung chi tiết của học phần theo chương, mục lớn (hoặc theo các vấn đề chính của môn học), theo cấu trúc Chương 1 -> 1.1-> 1.1.1…., và khi học xong các chương này sinh viên sẽ tích lũy được những gì (Đánh số vào cột mục tiêu trong bảng 1- tương ứng với các mục tiêu về kiến thức và kỹ năng ở mục 4)

Mục 10. Tài liệu học tập

- Giới thiệu tối thiểu 3 tài liệu bắt buộc;
- Tài liệu tham khảo xác định cho từng nội dung, có thể ghi rõ các phần hoặc các trang quan trọng trong tài liệu tham khảo, giúp sinh viên thuận tiện trong việc nghiên cứu tài liệu.

Mục 11. Hướng dẫn tự học của học phần

Để chuẩn bị cho 1 giờ lý thuyết sinh viên cần 2 giờ chuẩn bị ở nhà; 2 giờ thực hành cần 1 giờ chuẩn bị hoặc 3 giờ tự học, tự nghiên cứu đối với đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp.

Những chương, mục nào giảng viên yêu cầu sinh viên tự đọc, tự nghiên cứu, làm bài tập cần được liệt kê trong phần này.

Lưu ý:

- Các học phần có khối lượng từ 1 đến 2 tín chỉ thiết kế học trong 6 tuần, 3 đến 4 tín chỉ thiết kế học trong 12 tuần.
- Đề cương chi tiết học phần phải được biên soạn đúng theo định dạng (format) của file Mẫu Đề cương chi tiết học phần.
- Sau khi được phê duyệt, Đề cương chi tiết học phần được gửi cho Phòng Đào tạo Đại học (bằng văn bản và file) và được cập nhật vào website của Trường.
- Tên file của Đề cương chi tiết học phần là DC_mã số học phần. (Vd: Đề cương môn Kinh tế công nghiệp: DC_4070303.doc).
- Mẫu đề cương có tại địa chỉ: ioffice.humg.edu.vn

Trên đây là một số hướng dẫn cơ bản để giảng viên/nhóm giảng viên tham khảo viết đề cương chi tiết học phần. Nhà trường yêu cầu các Khoa, Bộ môn tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên/nhóm giảng viên thực hiện viết đề cương học phần đúng quy định./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. **Tên học phần:** *Tên tiếng Việt (tên tiếng Anh)*

.....
.....

Mã số học phần:.....

Số tín chỉ học phần:

Số tiết học phần:

Lý thuyết:.....; Bài tập:.....; Thực hành:.....;

Thực tập:.....; Đồ án:.....; Tự học:.....;

2. **Đơn vị quản lý học phần**

2.1. Giảng viên giảng dạy:	**Mã giảng viên**
1. TS. Nguyễn Văn A	0405-02
2. TS. Phạm Văn B	0405-03
3. Ths. Trần Văn C	0405-05

2.2. Bộ môn:.....

2.3. Khoa:.....

3. **Điều kiện học học phần (mã số học phần)**

3.1. Môn học tiên quyết:

3.2. Môn học học trước:

4. **Mục tiêu của học phần** *(là kết quả học tập mong đợi người học đạt được)*

4.1. Kiến thức (*Trình bày những kiến thức mong muốn sinh viên tích lũy được sau khi hoàn thành học phần?)*

4.1.1.....
.....

4.2. Kỹ năng *(Trình bày những kỹ năng cứng và kỹ năng mềm mong muốn sinh viên tích lũy được sau khi hoàn thành học phần?)*

4.2.1.....

4.2.2.....

.....

5. **Tóm tắt nội dung học phần**

(Mô tả tóm tắt các nội dung chính giảng dạy cho người học; khoảng 10 dòng)

6. Cấu trúc nội dung học phần

Bảng 1. Nội dung học phần

6.1. Lý thuyết			
Đề mục	***Nội dung***	***Số tiết***	***Mục tiêu***
Chương 1	.....	2	
1.1	.....		4.1.1
1.2	.....		4.2.1
Chương 2	.....	.....	
2.1	.....		4.2.2
2.2	.....		
Chương 3	.....	.....	4.x.y
.....	.....		.....
6.2. Thí nghiệm/Thực hành (nếu có)			
Đề mục	***Nội dung***	***Số tiết***	***Mục tiêu***
Chương 1	.....	.....	4.1.1
Bài 1	.....		
Bài 2	.....		
.....	.....		
Chương 2	.....	.....	
Bài 1	.....		
Bài 2	.....		
Chương 3	.....	.....	
.....	.....		.....

Lưu ý:

- Cột mục tiêu (đánh số) theo mục 4 các mong muốn đạt được sau khi kết thúc chương

7. Phương pháp giảng dạy *(Trình bày các phương pháp giảng dạy được áp dụng giảng dạy học phần)*

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp bài tập
- ……..

8. Nhiệm vụ của sinh viên *(Trình bày các nhiệm vụ sinh viên phải thực hiện)*

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Có mặt tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Hoàn thành đầy đủ 100% giờ thực hành/thí nghiệm/thực tập và có báo cáo kết quả.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần (bắt buộc).
- Chủ động chuẩn bị các nội dung và thực hiện giờ tự học theo mục 11.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

Bảng 2. Đánh giá học phần

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học/tổng số tiết	10%
2	Điểm bài tập	Số bài tập đã làm/số bài tập được giao.	30%
3	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo/thuyết minh/... - Được nhóm xác nhận có tham gia.	
4	Điểm thực hành/ thí nghiệm/ thực tập	- Báo cáo, kỹ năng thực hành/.... - Tham gia 100% số giờ.	
5	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/... (.... phút)	
...	...	...	...
...	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm/vấn đáp/... (.... phút). - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Dự thi kết thúc học phần.	60%

Lưu ý:

- Nội dung trong bảng trên chỉ là gợi ý để tham khảo, tùy theo đặc điểm của học phần có thể thiết kế điểm thành phần, quy định, trọng số, mục tiêu đánh giá học phần cho phù hợp. Tổng cộng trọng số của các điểm thành phần là 100%.

- Cột "Quy định" tương ứng với các điểm thành phần có thể trình bày thêm nội dung tiêu chí đánh giá.

- Hình thức thi có thể thay đổi theo từng năm học (Giảng viên cần thông báo cho bộ phận Khảo thí nếu thay đổi hình thức thi vào đầu HK)

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần tính theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác đào tạo của Nhà trường.

10. Tài liệu học tập

[1] (Giáo trình/bài giảng)

[2] (Tài liệu tham khảo khác)

Lưu ý: Giới thiệu tối thiểu 3 giáo trình/ tài liệu tham khảo của học phần.

11. Hướng dẫn tự học của học phần

Bảng 3. Nội dung chuẩn bị

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Bài tập (tiết)	Thực hành (tiết)	Sinh viên cần chuẩn bị
1	**Chương 1:.....** 1.1. ..... 1.2. ..... 1.3.	4	0	0	+Tài liệu **[1]**: Nội dung từng mục của Chương (ví dụ: 1.1 đến 1.3, Chương 1). +Ôn tập nội dung .... đã học ở học phần .... +Tra cứu nội dung về: -Tìm hiểu bài thí nghiệm số 1 (từ trang.....đến trang.....) được hướng dẫn trong tài liệu **[2].** -Tìm hiểu Phần 1 (từ trang... đến trang.....) và Phần 3 (từ trang .... đến trang.....) để rõ hơn về các vấn đề sau:....trong tài liệu **[1].** -Làm bài tập số 1, 2,.....của Chương 1, tài liệu **[2].** -Làm việc nhóm *(theo danh sách phân nhóm)*: làm bài tập số 5 của Chương 1, tài liệu **[2]** và viết báo cáo nhóm. -Viết báo cáo bài thí nghiệm (ví dụ: Bài thí nghiệm số 1, Chương 1) -Tìm hiểu Bài thí nghiệm số 2 được hướng dẫn trong tài liệu **[1].**
2	**Chương 2:.....** 2.1. ..... 2.2.	3	2	5	
3	**Chương 3:.....** 3.1. ..... 3.2. ..... 3.3.	3		5	
....	.....				

Lưu ý:

- *Nội dung trong bảng trên chỉ là gợi ý để tham khảo, tùy theo đặc điểm của học phần, bộ môn thiết kế số tiết lý thuyết, số tiết thực hành và nội dung sinh viên cần chuẩn bị trước tiết học cho phù hợp.*
- *Các học phần có khối lượng từ 1-2 tín chỉ thiết kế học trong 6 tuần, 3-4 tín chỉ thiết kế học trong 12 tuần*

Hà nội, ngày … tháng … năm 20…

TRƯỞNG KHOA **TRƯỞNG BỘ MÔN**

Ghi chú:

- *Đề cương chi tiết học phần phải được biên soạn đúng theo định dạng (format) của file Mẫu Đề cương chi tiết học phần.*
- *Sau khi được phê duyệt, Đề cương chi tiết học phần được gửi cho Phòng Đào tạo Đại học(bằng văn bản và file) và được cập nhật vào website của Trường.*
- *Tên file của Đề cương chi tiết học phần là DC_mã số học phần. (Vd: Đề cương môn Kinh tế công nghiệp: DC_4070303.doc)*

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 3529 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12 tháng 3 năm 2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch thực hiện việc rà soát, đánh giá, cập nhật và điều chỉnh toàn bộ các chương trình đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Mỏ - Địa chất (có Kế hoạch kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng các Khoa, Bộ môn và Đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, ĐTĐH.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ CẬP NHẬT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

(Kèm theo Quyết định số 3589 /2015/QĐ-MĐC, ngày 03/12/2015)

I. NỘI DUNG

1. Thống nhất kế hoạch và quy trình triển khai công việc.
2. Chuẩn bị tài liệu, dự trù kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức thực hiện.
3. Phổ biến kế hoạch và quy trình tổ chức khai công việc đến các đơn vị.
4. Triển khai công việc:
   - Tổ chức rà soát, đánh giá chương trình đào tạo và đề xuất các nội dung cần điều chỉnh, sửa đôi (tại cấp cơ sở);
   - Tổ chức rà soát, đánh giá chương trình đào tạo và đề xuất các nội dung cần điều chỉnh (cấp Trường);
   - Hội đồng KH&ĐT xem xét thông qua các nội dung cần điều chỉnh;
   - Cập nhật chương trình đào tạo được hội đồng KH&ĐT thông qua và trình trình Hiệu trưởng phê duyệt;
   - Cập nhật chương trình đào tạo mới vào hệ thống QLĐT và công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của Trường.

II. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. **Ban chỉ đạo**

   - Thành phần: Hội đồng KH&ĐT Nhà trường, hội đồng KH&ĐT các khoa
   - Nội dung: Thống nhất nội dung và quy trình triển khai công việc.

2. **Công tác chuẩn bị tài liệu, dự trù kinh phí**

   - Đơn vị phụ trách: Phòng Đào tạo đại học
   - Đơn vị phối hợp: Phòng Tài vụ
   - Thời gian dự kiến hoàn thành: trước 10/12/2015.

3. **Phổ biến kế hoạch và quy trình triển khai công việc**

   - Chủ trì: Phòng Đào tạo đại học
   - Thành phần: Thư ký hội đồng KH&ĐT các khoa; Các trưởng bộ môn
   - Nội dung: Phổ biến Kế hoạch và thống nhất quy trình triển khai công việc đến các đơn vị.
   - Thời gian dự kiến hoàn thành: trước 20/02/2016

4. Triển khai công việc

TT	Nội dung công việc	Thực hiện	Thời gian hoàn thành và sản phẩm
1	Gửi cho các đơn vị bộ chương trình đào tạo gốc để triển khai	Phòng ĐTĐH	- Trước 30/12/2015 - Sản phẩm: 45 chương trình đào tạo và đề cương chi tiết phiên bản Tiếng Việt
2	Tổ chức rà soát, đánh giá và đề xuất chương trình đào tạo (theo quy trình hướng dẫn chi tiết của Trường)	Các khoa; bộ môn	- Trước 18/2/2016 - Sản phẩm: + Các đề xuất về nội dung cần điều chỉnh trong CTĐT. + Các tài liệu khác liên quan
3	Tổ chức rà soát và tổng hợp các nội dung đề xuất từ các Khoa	Phòng ĐTĐH	- Trước ngày 26/3/2016 - Sản phẩm: Các đề xuất điều chỉnh CTĐT
4	- Trình Hội đồng KH&ĐT thông qua các nội dung đề xuất điều chỉnh - Tổ chức hội đồng thẩm định độc lập (nếu cần thiết).	HĐ KH&ĐT	- Trước 30/5/2016 - Sản phẩm: Biên bản thông qua của HĐ KH&ĐT về các nội dung cần điều chỉnh trong CTĐT; Biên bản thống qua của Hội đồng thẩm định độc lập.
5	- Tiếp thu và hoàn thiện CTĐT theo các góp ý của HĐ KH&ĐT, Hội đồng thẩm định độc lập. - Cập nhật các nội dung cần điều chỉnh vào CTĐT	Các Khoa/ Phòng ĐTĐH	- Trước 10/6/2016 - Sản phẩm: Bộ CTĐT đã cập nhật các nội dung cần điều chỉnh
6	- Trình Hiệu trưởng ra QĐ ban hành - Cập nhật trên hệ thống QLĐT - Công bố công khai trên công thông tin điện tử của Trường (áp dụng từ khóa K61)	Phòng QLĐT	- Trước ngày 15/7/2016 - Sản phẩm: Bộ CTĐT mới.

Công tác rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo của Trường là việc làm thường xuyên và có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao vị thế của Nhà trường trong bối cảnh hội nhập quốc tế, Hiệu trưởng yêu các đơn vị, cá nhân nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng kế hoạch, quy trình đề ra.

Trong quá trình triển khai công việc có vấn đề gì vướng mắc, phát sinh các đơn vị báo cáo Hiệu trưởng (qua Phòng Đào tạo, CV Đặng Thị Hồng Vân - Phòng 203, Nhà C12 tầng Email: dangthihongvan@humg.edu.vn) để kịp thời giải quyết./

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

Số: 3598 /QĐ-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định xây dựng, điều chỉnh Chuẩn đầu ra và Chương trình đào tạo của Trường Đại học - Mỏ địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12 tháng 3 năm 2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế xây dựng, điều chỉnh Chuẩn đầu ra và Chương trình đào tạo của Trường Đại học Mỏ - Địa chất".

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng các Khoa, Bộ môn và Đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như điều 3;
- Lưu HCTH; ĐTĐH.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

QUY ĐỊNH
XÂY DỰNG, ĐIỀU CHỈNH CHUẨN ĐẦU RA VÀ
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3598/QĐ-MĐC ngày 17 tháng 12 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo gồm : Khoa, bộ môn chuyên môn (sau đây gọi tắt là đơn vị).

2. Quy định này áp dụng đối với việc xây dựng và điều chỉnh các chương trình đào tạo trình độ đại học (bao gồm: Chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo) của trường Đại học Mỏ -Địa chất.

Điều 2. Nguyên tắc xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo

Việc xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo phải đáp ứng các yêu cầu sau đây :

1. Các ngành/ chuyên ngành mới cần xây dựng theo hướng dẫn Thông tư 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17/02/2011 và thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng, về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

2. Việc xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo cần phải dựa vào kết quả điều tra khảo sát, có dự báo nhu cầu nguồn nhân lực trong ngắn hạn và dài hạn, có hiệu quả cao, đáp ứng yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội;

3. Đảm bảo tính hệ thống và liên thông giữa các chương trình đào tạo cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ trong kế hoạch tổng thể phát triển ngành/chuyên ngành của Nhà trường

4. Ưu tiên xây dựng các ngành/chuyên ngành có tính liên ngành, độc đáo, phát huy thế mạnh của Nhà trường; Có tính liên thông, liên kết giữa các đơn vị, doanh nghiệp và các cơ sở sử dụng người lao động khi tốt nghiệp;

5. Phù hợp với sứ mạng và kế hoạch phát triển tổng thể trong ngắn hạn và dài hạn của Nhà trường;

6. Phù hợp với chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo;

7. Phù hợp với các tiêu chí đảm bảo chất lượng đào tạo và qui định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Mục tiêu của điều chỉnh chương trình đào tạo

1. Điều chỉnh nội dung đào tạo, phương pháp dạy – học, kiểm tra, đánh giá và phương thức quản lý gắn với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học, đáp ứng nhu cầu xã hội và khả năng thu hút các nguồn lực, phù hợp phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

2. Tăng cường hội nhập quốc tế; thực hiện liên thông liên kết với các đại học trong và ngoài nước trong công nhận và chuyển đổi tín chỉ, giao lưu, trao đổi cán bộ và sinh viên, công nhận văn bằng và chứng chỉ đào tạo.

Điều 4. Điều kiện cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo

Việc cập nhật, điều chỉnh chương trình đào tạo cần đáp ứng một trong các điều kiện sau đây :

1. Qua khảo sát nhu cầu thị trường lao động, nhận thấy cần phải có sự điều chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội và xu hướng phát triển của ngành đào tạo;

2. Theo chu kỳ 2 năm;

3. Có sự sửa đổi, bổ sung các quy định của Nhà nước về phát triển chương trình đào tạo.

Điều 5. Quy trình xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo

Quy trình xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo được lược hóa qua biểu đồ *(tại phần Phụ lục),* gồm 9 bước:

Bước 1 : Căn cứ vào sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường, các đợn vị tiến hành khảo sát nhu cầu thị trường lao động, xu hướng phát triển của ngành đào tạo, đồng thời nghiên cứu các chương trình đào tạo tiên tiến trong và ngoài nước để đề xuất Ban giám hiệu (thông qua Phòng Đào tạo) cho phép xây dựng, điều chỉnh chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo.

Bước 2 : Sau khi được Ban giám hiệu phê duyệt và thành lập hội đồng; Hội đồng xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo của đợn vị tiến hành xây dựng, điều chỉnh mục tiêu và chuẩn đầu ra ngành đào tạo.

Bước 3 : Xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo cần rà soát để đảm bảo tính hệ thống, tính liên thông với các chương trình đào tạo giữa các bậc và hệ đào tạo. Sản phẩm của bước này là Dự thảo chương trình đào tạo lần 1.

Bước 4: Trên cơ sở Dự thảo chương trình đào tạo lần 1, đơn vị tổ chức lấy ý kiến các bên liên quan (bao gồm: người sử dụng lao động, cựu sinh viên, giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục...)

Bước 5: Trên cơ sở thông tin thu thập được, Hội đồng hoàn thiện chương trình đào tạo để đưa ra sản phẩm là Dự thảo chương trình đào tạo lần 2.

Bước 6: Căn cứ vào mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo ở Dự thảo chương trình đào tạo lần 2, Hội đồng xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo tiến hành xây dựng, điều chỉnh các chương trình học phần và chương trình giảng dậy học phần để đáp ứng nhu cầu đào tạo của Xã hội.

Bước 7: Đề xuất Nhà trường kế hoạch thực hiện biên soạn, cập nhật và bổ sung nguồn học liệu phục vụ cho chương trình đào tạo.

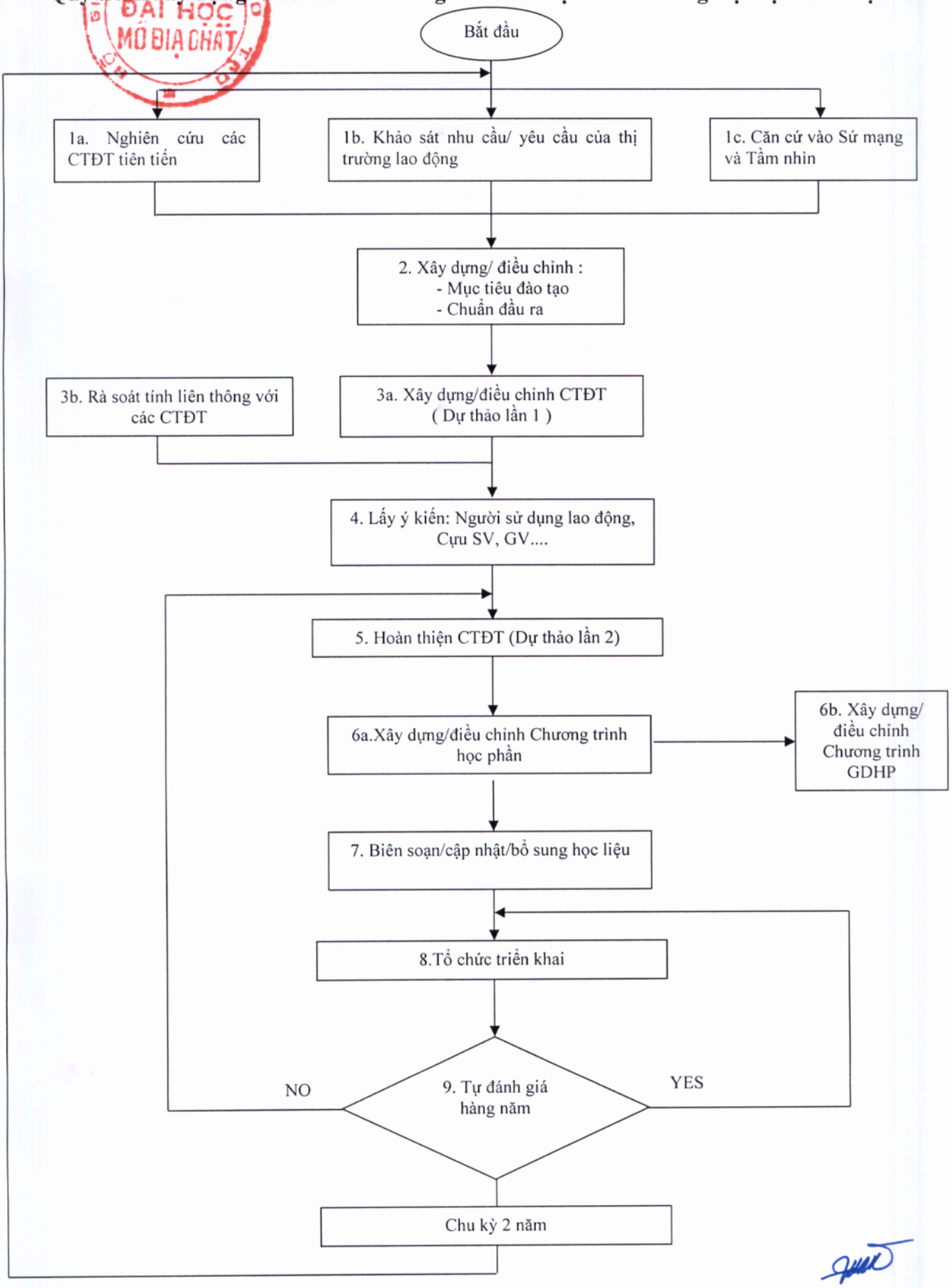
Bước 8: Ban hành chương trình đào tạo để tổ chức triển khai chương trình đào tạo theo Quy định đào tạo của bộ và của trường.

Bước 9 : Tự đánh giá chương trình đào tạo hàng năm, cụ thể :

- Nếu tổ chức đào tạo tốt thì tiếp tục triển khai chương trình đào tạo.
- Nếu tổ chức đào tạo có vấn đề thì quay lại thực hiện các công việc từ Bước 5 của Quy trình này.
- Sau tối thiểu mỗi chu kỳ đào tạo, đơn vị tiến hành lại 9 bước trên.

PHỤ LỤC

Quy trình xây dựng/ điều chỉnh chương trình đào tạo của Trường Đại học Mỏ - Địa chất



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 1573/QĐ-MĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Đề cương chi tiết học phần các chuyên ngành đào tạo tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH ngày 18/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12/3/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 3576/QĐ - MĐC ngày 03/12/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc biên soạn, điều chỉnh đề cương chi tiết học phần;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ Đề cương chi tiết học phần các chuyên ngành đào tạo tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 2. Đề cương chi tiết học phần là cơ sở pháp lý để Trường Đại học Mỏ - Địa chất xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức hoạt động đào tạo, kiểm tra giám sát các hoạt động đào tạo và xây dựng cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài vụ, Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3 (để t/h);
- Các PHT (để p/hợp chỉ đạo);
- Lưu: HCTH, ĐTĐH(09).

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

GS.TS Trần Thanh Hải

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 896 /MĐC-ĐTĐH
V/v hướng dẫn các Quy định xây dựng CTĐT hiện hành của BGD&ĐT

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2016

Kính gửi: Các Khoa và Bộ môn

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH ngày 18/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12/3/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-MĐC ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ vào Thông tư và Quyết định của Bộ Giáo dục và đào tạo, Nhà trường hướng dẫn cụ thể các Quy định xây dựng CTĐT hiện hành. Đề nghị các đơn vị liên quan thực hiện theo 8 bước sau:

Bước 1: Khảo sát, xác định nhu cầu nhân lực theo trình độ và ngành/ chuyên ngành đào tạo; khảo sát nhu cầu của người sử dụng lao động đối với người tốt nghiệp ngành/ chuyên ngành đào tạo kết hợp với yêu cầu về khối lượng kiến thức tối thiểu và yêu cầu về năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp theo quy định;

Bước 2: Xây dựng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của CTĐT;

Bước 3: Xác định cấu trúc, khối lượng kiến thức cần thiết của chương trình đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo đảm bảo mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra;

Bước 4: Đối chiếu, so sánh với chương trình đào tạo cùng trình độ, cùng ngành/ chuyên ngành của các cơ sở đào tạo khác ở trong nước và nước ngoài để hoàn thiện CTĐT;

Bước 5: Thiết kế đề cương chi tiết các học phần theo CTĐT đã xác định;

Bước 6: Tổ chức hội thảo lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý trong và ngoài cơ sở đào tạo, các nhà khoa học, đại diện đơn vị sử dụng lao động liên quan và người đã bảo vệ tốt nghiệp về CTĐT;

Bước 7: Hoàn thiện dự thảo CTĐT trên cơ sở tiếp thu ý kiến phản hồi của các bên liên quan và trình Hội đồng khoa học và đào tạo của cơ sở đào tạo xem xét tiến hành các thủ tục thẩm định và áp dụng;

Bước 8: Đánh giá cập nhật thường xuyên nội dung chương trình môn học và phương pháp giảng dạy dựa trên các tiến bộ mới của lĩnh vực chuyên ngành và yêu cầu của việc sử dụng lao động.

(Mẫu hướng dẫn kèm theo địa chỉ http://www.humg.edu.vn/vi/dtdh)

Các đơn vị gửi CTĐT về phòng Đào tạo Đại học cho đ/c Bùi Thị Mai và gửi file về địa chỉ buithimai@humg.edu.vn; daotao.sos@humg.edu.vn. Đề nghị các Bộ môn, Khoa chuyên môn thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Các Khoa, Bộ môn chuyên môn (để th/hiện);
- Lưu: HC-TH, ĐTĐH(09).

TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

TS Nguyễn Thế Công

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số 1694/QĐ-MĐC ngày 19 tháng 9 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất)

I. Những vấn đề chung:

1. Ngành đào tạo: ..... Mã số: 52520501
2. Chuyên ngành đào tạo: ..... Mã số: 5252050101
3. Trình độ đào tạo: .....
4. Loại hình đào tạo:.....
5. Bộ môn chủ quản đào tạo:.....

II. Chương trình đào tạo:

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức: .....
- Kỹ năng: .....
- Thái độ: .....
- Vị trí làm việc sau tốt nghiệp: .....
- Trình độ ngoại ngữ: .....
- Trình độ tin học: .....

2. Thời gian đào tạo: 5 năm

3. Khối lượng kiến thức toàn khóa (tính bằng số tín chỉ): 159 - 161

4. Đối tượng tuyển sinh: Theo quy định của BGD&ĐT

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp:

5.1. Quy trình đào tạo

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

6. Thang điểm

7. Nội dung chương trình:	159 - 161 TC
7.1. Kiến thức giáo dục đại cương:	49 TC
- Kiến thức bắt buộc:	43 TC
- Kiến thức tự chọn:	6 TC
7.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp:	110 - 112 TC
- Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc:	42 TC
- Kiến thức chuyên ngành:	68 - 70
- Thực tập sản xuất, thực tập tốt nghiệp:	7 TC
- Đồ án tốt nghiệp:	7 TC

8. Nội dung kiến thức đào tạo

8.1. Kiến thức giáo dục đại cương	47 - 50 TC
8.1.1. Kiên thức giáo dục đại cương bắt buộc	43 - 45 TC

8.1.2. Kiến thức giáo dục đại cương tự chọn (A):6 TC

8.2. Kiến thức cơ sở ngành bắt buộc:	28 - 30 TC
8.3. Kiến thức giáo dục chuyên ngành	68 - 70 TC
8.3.1. Kiến thức chuyên ngành bắt buộc:	38 TC
8.3.2. Kiến thức chuyên ngành chọn	30 - 32 TC
8.4. Thực tập sản xuất và tốt nghiệp:	7 TC
8.5. Đồ án tốt nghiệp:	7 TC

BỘ MÔN **KHOA**

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 343 /MĐC-ĐTĐH
V/v rà soát Chương trình đào tạo, Chuẩn đầu ra

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2016

Kính gửi:
- Ban chủ nhiệm các Khoa;
- Ban chủ nhiệm các Bộ môn;

Để triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường đề nghị Ban chủ nhiệm các Khoa, Bộ môn rà soát Chương trình đào tạo, Chuẩn đầu ra (Có danh sách kèm theo).

+ Thời gian nộp trước ngày 22/9/2016

+ Bản cứng gửi về Chuyên viên Bùi Thị Mai (P2.02) phòng Đào tạo Đại học.

+ Bản mềm (file Exel) gửi vào địa chỉ email: phongdaotao@humg.edu.vn; buithimaidt@gmail.com.

+ Cơ sở dữ liệu và file mẫu (theo file đính kèm).

Đề nghị Ban chủ nhiệm các Khoa, Bộ môn thực hiện nghiêm túc đúng thời gian quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- BGH (để b/c);
- Như kính gửi (để thực hiện);
- HUMG iOFFICE;
- Lưu: HCTH, ĐTĐH(Mai).

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Nguyễn Đức Khoát

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số 1694 /QĐ-MĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Bộ chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của 45 chuyên ngành (16 ngành) đào tạo theo hệ thống tín chỉ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2011 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc chuyển đổi tên ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học theo Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT;

Căn cứ Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH ngày 18/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12/3/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ kết luận của Thường trực Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy gồm 45 chuyên ngành thuộc 16 ngành đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài vụ, Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 3(để t/h);
- Các PHT (để p/hợp chỉ đạo);
- Lưu: HCTH, ĐTĐH(Mai)

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

DANH SÁCH CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

(Kèm theo Quyết định số 1634/QĐ-MĐC ngày 19 tháng 9 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ-Địa chất)

TT	Mã số	Tên ngành	Chuyên ngành
1	52340101	Quản trị kinh doanh	1.1.Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
			1.2. Chuyên ngành Quản trị kinh doanh Dầu khí
			1.3. Chuyên ngành Quản trị kinh doanh Mỏ
2	52520103	Kỹ thuật cơ khí	2.1. Chuyên ngành Máy và Thiết bị mỏ
			2.2. Chuyên ngành Máy Tự động thủy khí
			2.3. Chuyên ngành Chế tạo máy
3	52520201	Kỹ thuật điện, điện tử	3.1. Chuyên ngành Điện khí hóa
			3.2. Chuyên ngành Hệ thống điện
			3.3. Chuyên ngành Điện - Điện tử
4	52520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động	4.1. Chuyên ngành Tự động hóa
5	52520501	Kỹ thuật địa chất	5.1. Chuyên ngành Địa chất
			5.2. Chuyên ngành Địa chất công trình - Địa kỹ thuật
			5.3. Chuyên ngành Địa chất thủy văn - Địa chất công trình
			5.4. Chuyên ngành Nguyên liệu khoáng
6	52520502	Kỹ thuật Địa vật lý	6.1. Chuyên ngành Địa vật lý
7	52520503	Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ	7.1. Chuyên ngành Trắc địa
			7.2. Chuyên ngành Trắc địa mỏ và Công trình
			7.3. Chuyên ngành Địa chính
			7.4. Chuyên ngành Bản đồ
			7.5. Chuyên ngành Trắc địa ảnh và Hệ thông tin địa lý
8	52520601	Kỹ thuật mỏ	8.1. Chuyên ngành khai thác mỏ
9	52480201	Công nghệ thông tin	9.1. Chuyên ngành Tin học Trắc địa
			9.2. Chuyên ngành Tin học Địa chất
			9.3. Chuyên ngành Tin học Mỏ
			9.4. Chuyên ngành Tin học Kinh tế
			9.5. Chuyên ngành Công nghệ phần mềm
			9.6. Chuyên ngành Mạng máy tinh
			9.7. Khoa học máy tính ứng dụng
10	52340301	Kế toán	10.1.Chuyên ngành Kế toán
			10.2. Chuyên ngành Kế toán tài chính công
11	52510401	Công nghệ kỹ thuật hóa học	11.1. Chuyên ngành Lọc - Hóa dầu
12	52520604	Kỹ thuật dầu khí	12.1. Chuyên ngành Kỹ thuật Khoan khai thác
			12.2. Chuyên ngành Thăm dò khảo sát
			12.3. Chuyên ngành Thiết bị Dầu khí
			12.4. Chuyên ngành Địa chất dầu khí
13	52520607	Kỹ thuật tuyển khoáng	13.1. Chuyên ngành Tuyển khoáng
			13.2. Chuyên ngành Tuyển - Luyện quặng kim loại
14	52580201	Kỹ thuật công trình xây dựng	14.1. Chuyên ngành Xây dựng CT ngầm và mỏ
			14.2. Chuyên ngành Xây dựng công trình ngầm
			14.3. Chuyên ngành Xây dựng dân dụng công nghiệp
			14.4. Chuyên ngành Xây dựng hạ tầng cơ sở
			14.5. Chuyên ngành Xây dựng công trình mỏ
15	52850103	Quản lí đất đai	15.1. Chuyên ngành Quản lí đất đai
16	52520320	Kỹ thuật môi trường	16.1. Chuyên ngành Địa sinh thái và Công nghệ môi trường
			16.2. Chuyên ngành Kỹ thuật môi trường

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1132 /QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép Trường Đại học Mỏ - Địa chất đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ngành Quản lí đất đai

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học; Thông tư số 32/2013/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học ban hành kèm theo Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 2 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Trường Đại học Mỏ - Địa chất đào tạo trình độ đại học, hệ chính quy ngành Quản lí đất đai; Mã số: 52850103.

Điều 2. Chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm của ngành trên nằm trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh của Trường. Việc tuyển sinh, tổ chức đào tạo, đánh giá kết quả học tập và cấp bằng tốt nghiệp thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

SAO Y BẢN CHÍNH
Số:...../MDC ngày.....tháng.....năm 20...
TL.HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCTH
Ths. Dương Thị Tuyết Nhung

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- Bộ trưởng {để báo cáo};
- Bộ phận một cửa (để lưu);
- Lưu: VT, Vụ GDĐH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Bùi Văn Ga

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 479 /QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH
Chuyển đổi tên ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học theo Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất và Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển đổi các ngành đã được giao đào tạo ở trình độ đại học, cao đẳng của Trường Đại học Mỏ - Địa chất sang các ngành theo Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học ban hành kèm theo Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Danh sách các ngành đào tạo của Trường kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Căn cứ danh sách các ngành đào tạo kèm theo Quyết định này, Nhà trường tổ chức rà soát, hoàn thiện lại chương trình đào tạo của Trường phù hợp với tên ngành đào tạo mới.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quyết định giao ngành đào tạo trước đây.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 388 /MDC ngày 14 tháng 2 năm 2016

TL.HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐH MỎ - ĐỊA CHẤT

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Khoát

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Bùi Văn Ga

Nơi nhận:
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Vụ GDĐH.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

của Trường Đại học Mỏ - Địa chất

(Kèm theo Quyết định số 43 /QĐ-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tr độ ĐT	Ngành đào tạo trước đây của trường		Ngành đào tạo theo danh mục ban hành theo TT 14/2010/TT-BGDĐT	
		Tên ngành	Số, ngày QĐ mở ngành	Mã số	Tên ngành
1	ĐH	Quản lý kinh doanh	Số 147/CP ngày 8/8/ 1966	52340101	1.Quản trị kinh doanh
2	ĐH	Máy và Thiết bị mỏ		52520103	2. Kỹ thuật cơ khí
3	ĐH	Điện khí hóa		52520201	3. Kỹ thuật điện, điện tử
4	ĐH	Tự động hóa		52520216	4. Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
5	ĐH	Địa chất		52440201	5. Địa chất học
6	ĐH	Địa chất công trình - Địa kỹ thuật		52520501	6. Kỹ thuật địa chất
		Địa chất thuỷ văn- Địa chất công trình			
		Nguyên liệu khoáng			
		Địa chất dầu khí			
7	ĐH	Địa vật lý		52520502	7. Kỹ thuật Địa vật lý
8	ĐH	Đo đạc- bản đồ		52520503	8. Kỹ thuật trắc địa-Bản đồ
9	ĐH	Khai thác mỏ		52520601	9. Kỹ thuật mỏ
		Khai thác Lộ thiên			
		Khai thác Hầm lò			
10	ĐH	Tin học	Số 2001/QĐ-BGD&ĐT – ĐH ngày 10/5/2002	52480201	10. Công nghệ thông tin
11	ĐH	Kế toán	Đào tạo trước năm 1996	52340301	11. Kế toán
12	ĐH	Lọc hóa dầu		52510401	12. Công nghệ kỹ thuật hóa học
13	ĐH	Khoan-Khai thác dầu khí		52520604	13. Kỹ thuật dầu khí
		Khoan thăm dò và khảo sát			
		Thiết bị dầu khí			
14	ĐH	Tuyển khoáng		52520607	14.Kỹ thuật tuyển khoáng

15	ĐH	Xây dựng công trình ngầm và mỏ		52580201	15. Kỹ thuật công trình xây dựng
16	CĐ	Tự động hóa	8033/KHTC Ngày 15/11/1994	51510303	16. Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
17	CĐ	Điện khí hóa		51510301	17. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử
18	CĐ	Kế toán		51340301	18. Kế toán
19	CĐ	Trắc địa		51510902	19. Công nghệ kỹ thuật trắc địa
		Địa chính			
20	CĐ	Địa chất		51510901	20. Công nghệ kỹ thuật địa chất
21	CĐ	Khai thác mỏ		51511001	21 Công nghệ kỹ thuật mỏ
		Khai thác Lộ thiên			
		Khai thác Hầm lò			
22	CĐ	Xây dựng công trình ngầm và mỏ		51510102	22. Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng
23	CĐ	Máy và thiết bị mỏ		51510201	23. Công nghệ kỹ thuật cơ khí

(Danh sách này gồm 15 ngành ĐH, 08 ngành CĐ)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Bùi Văn Ga

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 1942 /QĐ-MĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Tổ công tác rà soát, xây dựng chương trình đào tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH ngày 18/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12/3/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-MĐC ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 16 Tổ công tác rà soát, xây dựng chương trình đào tạo (danh sách kèm theo).

Điều 2. Các Tổ công tác rà soát, xây dựng chương trình đào tạo có nhiệm vụ tổ chức triển khai việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung chương trình đào tạo và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành. Các tổ công tác tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài vụ, Trưởng các đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:
- Như điều 3(để t/h);
- Các PHT (để p/hợp chỉ đạo);
- Lưu: HCTH, ĐTĐH(Mai)

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

DANH SÁCH
CÁC TỔ CÔNG TÁC RÀ SOÁT, XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quyết định số 1942 /QĐ-MĐC ngày 26 tháng 9 năm 2016
của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất)

Tổ	Thành viên các tổ	Nhiệm vụ	Ngành	Bậc
1	Đặng Huy Thái	Tổ trưởng	Quản trị kinh doanh	ĐH
	Phan Thị Thái	Thành viên		
	Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên		
	Nguyễn Thị Hoài Nga	Thành viên		
	Nguyễn Thị Kim Ngân	Thành viên		
	Nguyễn Thanh Thủy	Thành viên		
	Lê Thị Thu Hường	Thành viên		
2	Phạm Đức Thiên	Tổ trưởng	Kỹ thuật cơ khí	ĐH, LT
	Phạm Thị Thủy	Thành viên		
	Nguyễn Văn Xô	Thành viên		
	Nguyễn Duy Chinh	Thành viên		
	Đoàn Văn Giáp	Thành viên		
3	Kim Ngọc Linh	Tổ trưởng	Kỹ thuật điện, điện tử	ĐH, LT
	Nguyễn Thạc Khánh	Thành viên		
	Đỗ Như Ý	Thành viên		
	Bùi Đình Thanh	Thành viên		
	Ngô Thanh Tuấn	Thành viên		
4	Nguyễn Chí Tình	Tổ trưởng	Kỹ thuật điều khiển và tự động	ĐH, LT
	Phan Minh Tạo	Thành viên		
	Nguyễn Đức Khoát	Thành viên		
	Khổng Cao Phong	Thành viên		
	Phạm Minh Hải	Thành viên		
5	Nguyễn Văn Lâm	Tổ trưởng	Kỹ thuật địa chất	ĐH, LT
	Nguyễn Quang Luật	Thành viên		
	Lê Trọng Thắng	Thành viên		
	Hoàng Văn Long	Thành viên		
	Nguyễn Khắc Giảng	Thành viên		
	Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên		
	Bùi Trường Sơn	Thành viên		
6	Phan Thiên Hương	Tổ trưởng	Kỹ thuật Địa vật lý	ĐH
	Lê Hải An	Thành viên		
	Trương Thị Chinh	Thành viên		
	Phạm Ngọc Kiên	Thành viên		
	Trần Quang Trung	Thành viên		
7	Trần Xuân Trường	Tổ trưởng	Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ	ĐH, LT
	Nguyễn Việt Hà	Thành viên		
	Lê Đức Tình	Thành viên		
	Vương Trọng Kha	Thành viên		
	Hoàng Ngọc Hà	Thành viên		
	Đinh Công Hòa	Thành viên		
	Nguyễn Văn Sáng	Thành viên		
	Bùi Khắc Luyên	Thành viên		
8	Đặng Vũ Chí	Tổ trưởng	Kỹ thuật mỏ	ĐH, LT
	Nguyễn Cao Khải	Thành viên		
	Lê Văn Quyền	Thành viên		
	Phạm Văn Hòa	Thành viên		
9	Lê Văn Hưng	Tổ trưởng	Công nghệ thông tin	ĐH, LT

	Đỗ Như Hải	Thành viên		
	Đặng Hữu Nghị	Thành viên		
	Lê Thanh Huệ	Thành viên		
	Nguyễn Trường Xuân	Thành viên		
	Lê Hồng Anh	Thành viên		
10	Bùi Thị Thu Thủy	Tổ trưởng	Kế toán	ĐH, LT
	Nguyễn Duy Lạc	Thành viên		
	Phạm Thị Hồng Hạnh	Thành viên		
	Phí Thị Kim Thư	Thành viên		
	Nguyễn Văn Bưởi	Thành viên		
	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Thành viên		
	Nguyễn Thị Kim Oanh	Thành viên		
11	Nguyễn Anh Dũng	Tổ trưởng	Công nghệ kỹ thuật hóa học	ĐH, LT
	Tống Thị Thanh Hương	Thành viên		
	Nguyễn Thị Linh	Thành viên		
	Công Ngọc Thắng	Thành viên		
	Phạm Xuân Núi	Thành viên		
	Bùi Thị Lệ Thủy	Thành viên		
12	Trần Đình Kiên	Tổ trưởng	Kỹ thuật dầu khí	ĐH, LT
	Trần Văn Bản	Thành viên		
	Nguyễn Văn Giáp	Thành viên		
	Phạm Văn Tuấn	Thành viên		
	Triệu Hùng Trường	Thành viên		
	Lê Đức Vinh	Thành viên		
	Hồ Quốc Hoa	Thành viên		
	Nguyễn Thế Vinh	Thành viên		
13	Nguyễn Ngọc Phú	Tổ trưởng	Kỹ thuật tuyển khoáng	ĐH
	Nhữ Thị Kim Dung	Thành viên		
	Nguyễn Hoàng Sơn	Thành viên		
	Phạm Hữu Giang	Thành viên		
14	Đỗ Ngọc Anh	Tổ trưởng	Kỹ thuật công trình xây dựng	ĐH, LT
	Lê Tuấn Anh	Thành viên		
	Nguyễn Văn Mạnh	Thành viên		
	Phạm Văn Hùng	Thành viên		
	Đặng Trung Thành	Thành viên		
	Trần Tuấn Minh	Thành viên		
15	Trần Thùy Dương	Tổ trưởng	Quản lí đất đai	ĐH
	Nguyễn Thế Công	Thành viên		
	Phạm Thế Huynh	Thành viên		
	Nguyễn Thị Kim Yến	Thành viên		
	Đinh Hải Nam	Thành viên		
	Đặng Thị Hoàng Nga	Thành viên		
16	Đỗ Văn Bình	Tổ trưởng	Kỹ thuật môi trường	ĐH
	Trần Thị Kim Hà	Thành viên		
	Nguyễn Phương	Thành viên		
	Đào Đình Thuần	Thành viên		

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 126 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng Khoa khoa Môi trường

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 936/QĐ-MĐC ngày 22/8/2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Xét đề nghị của ông Trưởng khoa Môi trường ngày 14/01/2016;

Xét nhu cầu công tác và năng lực cán bộ;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng Khoa khoa Môi trường nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm các thành viên có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng Khoa khoa Môi trường có nhiệm vụ tư vấn cho Trưởng khoa trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đổi mới quản lý, đào tạo và nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ của khoa Môi trường.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông/bà Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Trưởng khoa Môi trường, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, TCCB(Hằng).

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG KHOA
KHOA MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số: 126 /QĐ-MĐC ngày 27 tháng 01 năm 2016)

1. PGS.TS Đỗ Văn Bình, Trưởng khoa Môi trường - Chủ tịch Hội đồng;
2. TS Đào Đình Thuần, Phó Trưởng khoa Môi trường - Phó Chủ tịch Hội đồng;
3. TS Đỗ Văn Nhuận, Phó Trưởng bộ môn Môi trường cơ sở - Uỷ viên thư ký;
4. PGS.TS Nguyễn Phương, Trưởng bộ môn Môi trường cơ sở - Ủy viên;
5. ThS Trần Kim Hà, Phó Trưởng bộ môn Địa sinh thái và CNMT - Ủy viên;
6. TS Nguyễn Quốc Phi, Phó Trưởng khoa Môi trường - Ủy viên;
7. PGS.TS Phan Quang Văn, Trưởng bộ môn Kỹ thuật môi trường - Ủy viên;
8. ThS Phạm Khánh Huy, Phó Trưởng bộ môn Địa sinh thái và CNMT - Ủy viên;
9. TS Nguyễn Hoàng Nam, giảng viên bộ môn Kỹ thuật môi trường - Ủy viên;
10. TS Nguyễn Thúy Lan, Viện KH và CN Mỏ - Luyện kim - Ủy viên;
11. TS Nguyễn Thị Huệ, Phó Viện trưởng Viện Công nghệ môi trường - Ủy viên;
12. TS Mai Thế Toản, Phó Cục trưởng Cục Thẩm định và Đánh giá tác động môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường - Ủy viên;
13. TS Nguyễn Diệu Trinh, Học viện Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam - Ủy viên;

Danh sách này có 13 người./.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 1673/QĐ-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Điều lệ trường đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Điều 17 chương II Quy định về Hệ thống tổ chức và Quản lý trong Trường Đại học Mỏ - Địa chất ban hành theo Quyết định số 936/QĐ-MĐC ngày 22/8/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Xét nhu cầu công tác và năng lực cán bộ;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Mỏ - Địa chất gồm các thành viên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng Khoa học và Đào tạo có chức năng tư vấn cho Hiệu trưởng những vấn đề lớn về công tác đào tạo và hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế của Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký.

Các ông/bà Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Trưởng các đơn vị có liên quan và các cán bộ có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS. Lê Hải An

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Kèm theo Quyết định số: 1673 /QĐ-MĐC ngày 15 tháng 12 năm 2015)

1. PGS. TS. Lê Hải An, Hiệu trưởng	- Chủ tịch Hội đồng;
2. PGS. TS. Trần Thanh Hải, Phó Hiệu trưởng	- Phó Chủ tịch Hội đồng;
3. PGS. TS. Bùi Xuân Nam, Phó Hiệu trưởng	- UV thường trực;
4. Trưởng phòng Khoa học - Công nghệ	- Ủy viên thư ký;
5. Trưởng phòng Đào tạo Đại học	- Uỷ viên thư ký;
6. Trưởng khoa Địa chất	- UV thường trực;
7. Trưởng khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai	- UV thường trực;
8. Trưởng khoa Cơ - Điện	- UV thường trực;
9. Trưởng khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh	- UV thường trực;
10. Trưởng khoa Lý luận chính trị	- UV thường trực;
11. Trưởng khoa Xây dựng	- UV thường trực;
12. Trưởng khoa Môi trường	- UV thường trực;
13. Trưởng khoa Mỏ	- UV thường trực;
14. Trưởng khoa Dầu khí	- UV thường trực;
15. Trưởng khoa Khoa học cơ bản	- UV thường trực;
16. Trưởng khoa Công nghệ thông tin	- UV thường trực;
17. Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học	- UV thường trực;
18. Trưởng khoa Tại chức	- UV thường trực;
19. Trưởng khoa Giáo dục quốc phòng	- Ủy viên;
20. Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ	- Ủy viên;
21. Trưởng phòng Hợp tác Quốc tế	- Ủy viên;
22. Trưởng phòng Công tác chính trị - Sinh viên	- Ủy viên;
23. Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp	- Ủy viên;
24. Trưởng phòng Quản trị - Thiết bị	- Ủy viên;
25. Đại diện nhà khoa học	- Ủy viên./.

(Tổng số 25 người)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Số: 116 /MĐC-ĐTĐH
V/v hướng dẫn tổ chức thẩm định CTĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2016

Kính gửi: Các Khoa và Bộ môn

Căn cứ Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT, ngày 17/02/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 52/2011/TT-BGDĐT, ngày 11/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH ngày 18/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12/3/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-MĐC ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ vào thông báo số 896/MĐC-ĐTĐH ngày 08/9/2016 của Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc hướng dẫn các Quy định xây dựng CTĐT hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào Thông tư và Quyết định của Bộ Giáo dục và đào tạo, Nhà trường hướng dẫn cụ thể về việc Tổ chức thẩm định chương trình đào tạo như sau:

I. Nội dung thẩm định chương trình đào tạo

- Căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo;
- Mục tiêu của chương trình đào tạo;
- Cấu trúc chương trình đào tạo;
- Thời lượng của chương trình đào tạo;
- Nội dung của chương trình đào tạo;
- Đề cương chi tiết của học phần/môn học.

II. Quy trình thẩm định

1. Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất ra quyết định thành lập Hội đồng thẩm định CTĐT theo đề nghị của Hội đồng khoa học và đào tạo khoa. Tiêu chuẩn và cơ cấu Hội đồng thẩm định được quy định như sau:

a. Hội đồng thẩm định có ít nhất 5 thành viên là các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ đúng ngành/ chuyên ngành đào tạo với chương trình cần thẩm định; trong đó có ít nhất một người đại diện cho các đơn vị sử dụng lao động sau đào tạo; các thành viên Tổ soạn thảo không tham gia Hội đồng thẩm định chương trình;

Trường hợp không có người đại diện cho đơn vị sử dụng lao động đủ tiêu chuẩn tham gia Hội đồng thẩm định thì có thể mời người có học vị thạc sĩ từ 3 năm trở lên cùng ngành đào tạo và có tối

thiểu 5 năm kinh nghiệm thực tiễn thuộc lĩnh vực của CTĐT tham gia làm ủy viên hội đồng CTĐT trình độ đại học, thạc sĩ;

b. Hội đồng thẩm định gồm Chủ tịch, Thư ký và một số ủy viên, trong đó có 02 ủy viên phản biện thuộc hai cơ sở đào tạo khác nhau. Cơ sở đào tạo có chương trình cần thẩm định không tham gia hoặc chỉ cử một người tham gia Hội đồng thẩm định;

2. Quy định thẩm định

a. Hội đồng thẩm định căn cứ vào các quy định của quy chế đào tạo hiện hành đối với các trình độ tương ứng; các quy định hiện hành về CTĐT; yêu cầu của ngành/ chuyên ngành đào tạo và mục tiêu, chuẩn đầu ra đã xác định để thẩm định chương trình;

b. Cuộc họp của hội đồng thẩm định phải được ghi thành biên bản chi tiết (Mẫu hướng dẫn kèm theo địa chỉ http://www.dtdh.humg.edu.vn) ; trong đó có kết quả biểu quyết và kết luận của Hội đồng thẩm định, có chữ ký của các thành viên hội đồng;

c. Hội đồng thẩm định phải kết luận rõ một trong các nội dụng sau: Hội đồng thông qua CTĐT, không cần chỉnh sửa bổ sung hoặc Hội đồng thông qua CTĐT nhưng yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung và nêu nội dung cụ thể cần phải chỉnh sửa, bổ sung hoặc Hội đồng không thông qua CTĐT và nêu lý do không được thông qua.

3. Hiệu trưởng Trường đại học Mỏ - Địa chất ký quyết định ban hành CTĐT trên cơ sở đề nghị của hội đồng khoa học và đào tạo khoa , hội đồng khoa học và đào tạo Nhà trường; công bố công khai chương trình đào tạo, mục tiêu, chuẩn đầu ra của CTĐT và các điều kiện đảm bảo thực hiện trên trang thông tin điện tử của cơ sở đào tạo.

Các đơn vị gửi biên bản thẩm định, CTĐT, đề cương chi tiết về phòng Đào tạo Đại học trước ngày 16/10/2016 và gửi file về địa chỉ phong daotao@humg.edu.vn. Đề nghị các Bộ môn, Khoa chuyên môn thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Các Khoa, Bộ môn chuyên môn (để th/hiện);
- Lưu: HC-TH, ĐTĐH(09).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
KHOA……

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Hôm nay, vào lúc .....h..... ngày ..... tháng ..... năm 20….. tại…….Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Hội đồng thẩm định Chương trình hệ Đại học chính quy chuyên ngành:……., thuộc ngành…….- mã số:…… của Trường Đại học Mỏ - Địa chất đã họp, cụ thể như sau:

I. Thành phần Hội đồng thẩm định

1.
2.
3.
4.
5.

II. Nội dung thẩm định

1. Bộ môn báo cáo tóm tắt nội dung quá trình xây dựng và nội dung chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy chuyên ngành:….. - Ngành:…. - Mã số: ….
2. Ý kiến của các thành viên Hội đồng về chương trình đào tạo
   - Về mục tiêu đào tạo;
   - Về thời gian đào tạo;
   - Về chuẩn đầu ra ngoại ngữ;
   - Về khối lượng kiến thức toàn khóa;
   - Về kế hoạch đào tạo;
   - Về nội dung các học phần trong chương trình đào tạo;
3. Bộ môn trả lời các câu hỏi của thành viên Hội đồng thẩm định
4. Hội đồng thẩm định họp riêng thảo luận, bầu ban kiểm phiếu, bỏ phiếu kín

   Ban kiểm phiếu được đề nghị gồm 3 thành viên:….

   Sau khi trao đổi thảo luận về nhận xét của các thành viên Hội đồng và giải trình của Bộ môn:….. , các thành viên Hội đồng đã tóm tắt ý kiến cá nhân và bỏ phiếu kín.
5. Kết quả thẩm định bằng phiếu
   - Số phiếu đánh giá Chương trình phát ra: ….
   - Số phiếu đánh giá Chương trình thu về: ….
   - Phiếu hợp lệ: …..
   - Phiếu không hợp lệ:….
   -Số phiếu đánh giá Chương trình đạt yêu cầu: …..
   - Số phiếu đánh giá Chương trình không đạt yêu cầu:…..
6. Kết luận của Hội đồng thẩm định

   Nhất trí thông qua Chương trình hệ Đại học chính quy chuyên ngành:….. ngành:…. - mã số: ….. của Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

   Phiên họp kết thúc vào hồi .....h..... ngày ..... tháng ..... năm ….

Thư ký Hội đồng
(Ký và ghi rõ họ tên)

Chủ tịch Hội đồng
(Ký và ghi rõ họ tên)

HIỆU TRƯỞNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU NHẬN XÉT CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Họ và tên người nhận xét:……

Chức danh:……..Năm phong…… Học vị……Năm bảo về……..

Cơ quan công tác:……

Ngành:……..

Tên chương trình đào tạo chuyên ngành:……ngành:……..Mã số:……

Bộ môn:……..Khoa:……- Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Ý KIẾN NHẬN XÉT

1. Về chất lượng chương trình:

2. Về hình thức chương trình:

Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ

Hà Nội, ngày .....tháng... ...năm

Người nhận xét

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
Số: /BBHĐKHĐT-MĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO

Hôm nay, vào lúc ....h...., ngày ..... tháng .....năm 20....., tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường tiến hành họp để nghiên cứu, thảo luận và đưa ra ý kiến đóng góp cho Quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành Chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

Căn cứ các ý kiến trao đổi của các ủy viên, Hội đồng đã đưa ra những kết luận như sau:

1. Căn cứ pháp lý: Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 04 năm 2015 ban hành quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

2. Quy trình xây dựng chương trình đào tạo phải theo đúng các bước trong Thông tư hướng dẫn cụ thể, phải đảm bảo tính chính xác, tính chặt chẽ, tính hợp pháp.

3. Tổ chức xây dựng chương trình đào tạo giao cho các khoa, bộ môn có chuyên môn, tổ soạn thảo là những người có am hiểu về ngành, chuyên ngành đào tạo và phải có năng lực xây dựng, phát triển chương trình đào tạo.

4. Quy trình thẩm định và ban hành chương trình đào tạo:

- Hội đồng thẩm định phải có ít nhất 5 thành viên là các Giáo sư, Phó giáo sư, Tiến sĩ đúng ngành, chuyên ngành đào tạo với chương trình cần thẩm định; trong đó có ít nhất một người đại diện cho các đơn vị sử dụng lao động sau đào tạo....

- Hội đồng thẩm định căn cứ vào các quy định của quy chế đào tạo hiện hành đối với các trình độ tương ứng; các quy định hiện hành về chương trình đào tạo...

- Cuộc họp của Hội đồng thẩm định phải được ghi thành biên bản chi tiết; trong đó có phiếu biểu quyết về Kết luận của Hội đồng thẩm định, có đủ chữ ký của các thành viên hội đồng.

- Căn cứ Kết luận của Hội đồng thẩm định Hiệu trưởng ký Quyết định ban hành chương trình đào tạo trên cơ sở đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo.

5. Hội đồng Khoa học và Đào tạo nhất trí việc cập nhật và tổ chức đánh giá chương trình đào tạo theo các bước nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch, tính hiệu quả của chương trình đào tạo đang thực hiện.

100% các thành viên trong Hội đồng Khoa học và Đào tạo nhất trí những kết luận đã nêu trên.

Cuộc họp kết thúc vào hồi .....h..... ngày .... tháng ..... năm 20...../.

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1975 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chuẩn đầu ra các chuyên ngành đào tạo tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Công văn số 2435/BGDĐT-GDĐH ngày 12/4/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về rà soát chuẩn đầu ra các ngành đào tạo và biên soạn giáo trình;

Căn cứ Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH ngày 18/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12/3/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 772/QĐ-MĐC ngày 24/6/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Công văn số 343/MĐC-ĐTĐH ngày 16/9/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc rà soát Chương trình đào tạo, Chuẩn đầu ra;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ Chuẩn đầu ra các chuyên ngành đào tạo tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Điều 2. Chuẩn đầu ra là cơ sở pháp lý để Trường Đại học Mỏ - Địa chất xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức hoạt động đào tạo, kiểm tra giám sát các hoạt động đào tạo và xây dựng cơ sở vật chất phục vụ đào tạo.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài vụ, Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

PGS.TS Lê Hải An

Nơi nhận:
- Như điều 3(để t/h);
- Các PHT (để p/hợp chỉ đạo);
- Lưu: HCTH, ĐTĐH(Mai)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

Số: 2912 /QĐ-MĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Bộ chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, liên thông hệ chính quy của các chuyên ngành đào tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-BGDĐT ngày 26/01/2011 của Bộ Giáo dục và đào tạo về việc chuyển đổi tên ngành đào tạo trình độ cao đẳng, đại học theo Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT;

Căn cứ Quyết định số 388/2013/QĐ-ĐTĐH ngày 18/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ và Quyết định số 276/QĐ-MĐC ngày 12/3/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 1942/QĐ-MĐC ngày 26/9/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc thành lập Tổ công tác rà soát, xây dựng chương trình đào tạo;

Căn cứ kết luận của Thường trực Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, đại học, liên thông hệ chính quy của các chuyên ngành đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Tài vụ, Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 3(để t/h);
- Các PHT (để p/hợp chỉ đạo);
- Lưu: HCTH, ĐTĐH.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

DANH SÁCH CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

(Kèm theo Quyết định số 2911/QĐ-MĐC ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ-Địa chất)

TT	Mã số	Tên ngành	Chuyên ngành
1	52340101	Quản trị kinh doanh	1.1.Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
			1.2. Chuyên ngành Quản trị kinh doanh Dầu khí
			1.3. Chuyên ngành Quản trị kinh doanh Mỏ
2	52520103	Kỹ thuật cơ khí	2.1. Chuyên ngành Máy và Thiết bị mỏ
			2.2. Chuyên ngành Máy Tự động thủy khí
			2.3. Chuyên ngành Công nghệ Chế tạo máy
3	52520201	Kỹ thuật điện, điện tử	3.1. Chuyên ngành Điện khí hóa
			3.2. Chuyên ngành Hệ thống điện
			3.3. Chuyên ngành Điện - Điện tử
4	52520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động	4.1. Chuyên ngành Tự động hóa
5	52520501	Kỹ thuật địa chất	5.1. Chuyên ngành Địa chất
			5.2. Chuyên ngành Địa chất công trình - Địa kỹ thuật
			5.3. Chuyên ngành Địa chất thủy văn - Địa chất công trình
			5.4. Chuyên ngành Nguyên liệu khoáng
6	52520502	Kỹ thuật Địa vật lý	6.1. Chuyên ngành Địa vật lý
7	52520503	Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ	7.1. Chuyên ngành Trắc địa
			7.2. Chuyên ngành Trắc địa mỏ và Công trình
			7.3. Chuyên ngành Địa chính
			7.4. Chuyên ngành Bản đồ
			7.5. Chuyên ngành Trắc địa ảnh, viễn thám và Hệ thông tin địa lý
8	52520601	Kỹ thuật mỏ	8.1. Chuyên ngành khai thác mỏ
9	52480201	Công nghệ thông tin	9.1. Chuyên ngành Tin học Trắc địa
			9.2. Chuyên ngành Tin học Địa chất
			9.3. Chuyên ngành Tin học Mỏ
			9.4. Chuyên ngành Tin học Kinh tế
			9.5. Chuyên ngành Công nghệ phần mềm
			9.6. Chuyên ngành Mạng máy tính
			9.7. Khoa học máy tính ứng dụng

10	52340301	Kế toán	10.1.Chuyên ngành Kế toán
			10.2. Chuyên ngành Kế toán tài chính công
11	52510401	Công nghệ kỹ thuật hóa học	11.1. Chuyên ngành Lọc - Hóa dầu
12	52520604	Kỹ thuật dầu khí	12.1. Chuyên ngành Khoan khai thác
			12.2. Chuyên ngành Khoan thăm dò - khảo sát
			12.3. Chuyên ngành Thiết bị Dầu khí
			12.4. Chuyên ngành Địa chất dầu khí
13	52520607	Kỹ thuật tuyển khoáng	13.1. Chuyên ngành Tuyển khoáng
			13.2. Chuyên ngành Tuyển - Luyện quặng kim loại
14	52580201	Kỹ thuật công trình xây dựng	14.1. Chuyên ngành Xây dựng CT ngầm và mỏ
			14.2. Chuyên ngành Xây dựng công trình ngầm
			14.3. Chuyên ngành Xây dựng dân dụng và công nghiệp
			14.4. Chuyên ngành Xây dựng hạ tầng cơ sở
			14.5. Chuyên ngành Xây dựng công trình mỏ
15	52850103	Quản lí đất đai	15.1. Chuyên ngành Quản lí đất đai
16	52520320	Kỹ thuật môi trường	16.1. Chuyên ngành Địa sinh thái và Công nghệ môi trường
			16.2. Chuyên ngành Kỹ thuật môi trường

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

DANH SÁCH CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ LIÊN THÔNG KHÁC HỆ CHÍNH QUY ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

(Kèm theo Quyết định số 2912 /QĐ-MĐC ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ-Địa chất)

TT	Mã số	Tên ngành	Liên thông từ các hệ
1	52340301	Kế toán	1.1. Liên thông từ trình độ trung cấp lên đại học
2	52340301	Kế toán	1.1. Liên thông từ trình độ cao đẳng nghề lên trình độ đại học
3	52520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	2.1. Liên thông từ trình độ cao đẳng nghề lên trình độ đại học
4	52580201	Kỹ thuật công trình xây dựng	3.1. Liên thông từ trình độ cao đẳng nghề lên trình độ đại học
5	52520103	Kỹ thuật cơ khí	4.1. Liên thông từ trình độ cao đẳng nghề lên trình độ đại học
6	52520604	Kỹ thuật dầu khí	5.1. Liên thông từ trình độ cao đẳng nghề lên trình độ đại học

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

DANH SÁCH CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG LÊN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

(Kèm theo Quyết định số 2912 /QĐ-MĐC ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ-Địa chất)

TT	Mã số	Tên ngành	Chuyên ngành
1	52520216	Kỹ thuật điều khiển và tự động	1.1. Chuyên ngành Tự động hóa
2	52520201	Kỹ thuật điện, điện tử	2.1. Chuyên ngành Điện khí hóa
			2.2. Chuyên ngành Điện - Điện tử
3	52520103	Kỹ thuật cơ khí	3.1. Chuyên ngành Máy và Thiết bị mỏ
4	52520501	Kỹ thuật địa chất	4.1. Chuyên ngành Địa chất
5	52520503	Kỹ thuật trắc địa - Bản đồ	5.1. Chuyên ngành Trắc địa
			5.2. Chuyên ngành Địa chính
6	52520601	Kỹ thuật mỏ	6.1. Chuyên ngành khai thác mỏ
7	52480201	Công nghệ thông tin	7.1. Chuyên ngành Công nghệ phần mềm
8	52340301	Kế toán	8.1.Chuyên ngành Kế toán
9	52340101	Quản trị kinh doanh	9.1.Chuyên ngành Quản trị kinh doanh
10	52580201	Kỹ thuật công trình xây dựng	10.1. Chuyên ngành Xây dựng CT ngầm và mỏ
11	52510401	Kỹ thuật dầu khí	11.1. Chuyên ngành Thiết bị dầu khí

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT

DANH SÁCH CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

(Kèm theo Quyết định số 2912 /QĐ-MĐC ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Hiệu trưởng trường Đại học Mỏ-Địa chất)

TT	Mã số	Tên ngành	Chuyên ngành
1	51510303	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	1.1. Chuyên ngành Tự động hóa
2	51510301	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2.1. Chuyên ngành Điện khí hóa
3	51340301	Kế toán	3.1. Chuyên ngành Kế toán
4	51510902	Công nghệ kỹ thuật trắc địa	4.1. Chuyên ngành Trắc địa
5	51510901	Công nghệ kỹ thuật địa chất	5. 1. Chuyên ngành Địa chất
6	51511001	Công nghệ kỹ thuật mỏ	6. 1. Chuyên ngành Khai thác
7	51510102	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	7.1. Chuyên ngành Xây dựng công trình ngầm và mỏ
8	51510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	8. 1. Chuyên ngành Máy và Thiết bị mỏ
9	51480201	Công nghệ thông tin	9.1. Chuyên ngành Công nghệ thông tin
10	51510406	Công nghệ kỹ thuật môi trường	10.1. Chuyên ngành Kỹ thuật môi trường

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG
Về việc rà soát Chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo Ngành Kỹ thuật môi trường

I. THÀNH PHẦN

1. Hội đồng khoa học và đào tạo Trường Đại học Mỏ - Địa chất: Các thành viên Hội đồng kèm theo Quyết định số 63/QĐ-MĐC, ngày 16/01/2018 về việc thành lập Hội đồng khoa học và đào tạo Trường Đại học Mỏ - Địa chất nhiệm kỳ 2015-2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

2. Đại diện Hội đồng Khoa khoa Môi trường. Các thành viên kèm theo Quyết định số 126/QĐ-MĐC, ngày 27/01/2016 về việc thành lập Hội đồng Khoa khoa Môi trường của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Thời gian: 10h15, ngày 04 tháng 6 năm 2018.

Địa điểm: Phòng họp Thuận Thành, trường Đại học Mỏ - Địa chất.

II. NỘI DUNG

1. GS.TS Trần Thanh Hải - Phó Hiệu trưởng, Phó chủ tịch Hội đồng khoa học và đào tạo Trường Đại học Mỏ - Địa chất giới thiệu nội dung cuộc họp: Chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo ngành Kỹ thuật môi trường - Khoa Môi trường. Chương trình đào tạo của ngành được xây dựng theo chương trình khung trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. PGS.TS Đỗ Văn Bình - Trưởng khoa Môi trường phát biểu và giới thiệu về quá trình rà soát lại Chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo ngành Kỹ thuật môi trường - Khoa Môi trường.

3. TS. Nguyễn Quốc Phi - Phó trưởng Khoa Môi trường đại diện cho Khoa trình bày chi tiết về nội dung rà soát chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo của ngành Kỹ thuật môi trường - Khoa Môi trường. Trình bày những nội dung sau:

- Trình bày tóm tắt nội dung quá trình xây dựng và nội dung chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy ngành Kỹ thuật môi trường - Khoa Môi trường.
- Mục tiêu chung của Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật môi trường - Khoa Môi trường như mục tiêu chung; mục tiêu cụ thể là kiến thức, kỹ năng, thái độ, vị trí làm việc sau tốt nghiệp, trình độ ngoại ngữ, trình độ tin học. Sự cần thiết đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- Thời gian đào tạo 5 năm theo Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Khối lượng kiến thức toàn khóa (tính bằng số tín chỉ): 160-164 tín chỉ.
- Đối tượng tuyển sinh: Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp: Thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Ban hành theo Quyết định số 43/2007/BGD&ĐT, ngày 15/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số

388/2013/QĐ-ĐTĐH, ngày 18/4/2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất; Quyết định số 276/QĐ-MĐC, ngày 12/3/2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ).

- Nội dung chương trình: Kiến thức giáo dục đại cương (kiến thức bắt buộc và kiến thức tự chọn) và kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (kiến thức cơ sở ngành bắt buộc, kiến thức chuyên ngành, thực tập tốt nghiệp, đồ án tốt nghiệp).

III. CÁC Ý KIẾN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

1. PGS. TS Nguyễn Đức Khoát - Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Ủy viên Hội đồng khoa học và đào tạo Trường

Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật môi trường - Khoa Môi trường được xây dựng có mục tiêu rõ ràng, đảm bảo đào tạo sinh viên có kiến thức đại cương và chuyên ngành.

Kế hoạch đào tạo được sắp xếp và phân phối khá hợp lý, đảm bảo tính khoa học và phù hợp với điều kiện học tập của sinh viên.

Đồng ý thông qua chương trình đào tạo của ngành Kỹ thuật môi trường - Khoa Môi trường với thời gian đào tạo là 5 năm, khối lượng kiến thức: 160-164 tín chỉ đối với 2 chuyên ngành và chỉnh sửa như sau:

- Chuyên ngành Địa sinh thái và công nghệ môi trường:

+ Phần kiến thức chuyên ngành:

Môn Kỹ thuật xử lý nước và nước thải + ĐA - MHP: 4110206-3TC thay thành môn Kỹ thuật xử lý nước và nước thải - MHP: 4110206-3TC.

Môn Kiểm soát ô nhiễm không khí - tiếng ồn + ĐA - MHP: 4110207-3TC thay thành môn Kiểm soát ô nhiễm không khí - tiếng ồn - MHP: 4110207-3TC.

Môn Đánh giá tác động môi trường và rủi ro + ĐA - MHP: 4110210-3TC thay thành môn Đánh giá tác động môi trường và rủi ro - MHP: 4110210-3TC.

+ Phần kiến thức chuyên ngành chọn theo trường: Bổ sung môn An toàn, sức khỏe và môi trường - 2TC

2. TS. Khổng Cao Phong - Trưởng Khoa Cơ - Điện, Ủy viên Hội đồng khoa học và đào tạo Trường

Nhất trí thông qua chương trình đào tạo của ngành Kỹ thuật môi trường - Khoa Môi trường về việc rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo 5 năm với thời lượng 160-164 tín chỉ không thay đổi.

3. PGS.TS Lương Quang Khang - Trưởng Đào tạo Sau đại học, Ủy viên Hội đồng khoa học và đào tạo Trường

Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật môi trường - Khoa Môi trường đáp ứng mọi yêu cầu thực tế của xã hội, nội dung đáp ứng được mục tiêu, phù hợp với trình độ đào tạo, đảm bảo tính hiện đại, hội nhập và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội đất nước.

Nội dung đào tạo: Thể hiện có sự kết hợp giữa lý thuyết, thực tế và thực hành.

Đồng ý thông qua Hội đồng khoa học và đào tạo Trường và chỉnh sửa chuyên ngành Kỹ thuật môi trường như sau:

+ Phần kiến thức chuyên ngành:

Môn Công nghệ xử lý khí thải và tiếng ồn trong công nghiệp mỏ + BTL - MHP: 4110305-3TC thay thành môn Công nghệ xử lý khí thải và tiếng ồn trong công nghiệp và dân dụng + BTL - MHP: 4110305-3TC.

Môn Kiểm soát sự cố và rủi ro chất thải quặng đuôi trong khai thác mỏ lộ thiên + BTL - MHP: 4110306-3TC thay thành môn Kiểm soát sự cố và rủi ro chất thải quặng đuôi trong khai thác khoáng sản + BTL - MHP: 4110306-3TC.

Môn Thực tập thí nghiệm kỹ thuật môi trường mỏ - MHP: 4110308-2TC thay thành môn Thực tập thí nghiệm kỹ thuật môi trường - MHP: 4110308-2TC.

+ Phần Kỹ thuật môi trường trong công nghiệp mỏ thay thành phần Kỹ thuật môi trường công nghiệp.

Môn Kỹ thuật xử lý nước thải công nghiệp mỏ - MHP: 4110310 - 2TC thay thành Kỹ thuật xử lý nước thải công nghiệp - MHP: 4110310 - 2TC.

Môn Kỹ thuật an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong khai thác mỏ - MHP: 4110316 -2TC thay thành môn Kỹ thuật an toàn và sức khỏe nghề nghiệp trong khai thác khoáng sản - MHP: 4110316 -2TC.

+ Phần Kỹ thuật môi trường trong công nghiệp và dân dụng thay thành phần Kỹ thuật môi trường dân dụng.

+ Phần kiến thức chuyên ngành chọn theo Khoa:

Môn Công nghệ Wetland xử lý nước thải mỏ - MHP: 4110326-2TC thay thành môn Công nghệ Wetland xử lý nước thải - MHP: 4110326-2TC.

4. TS. Trần Thùy Dương - Trưởng khoa Trắc địa - Bản đồ và Quản lý đất đai, Ủy viên Hội đồng khoa học và đào tạo Trường.

Nội dung chương trình đào tạo đầy đủ kiến thức đại cương, kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành.

Đồng ý chỉnh sửa 2 chuyên ngành Địa sinh thái và Công nghệ môi trường; Kỹ thuật môi trường thông qua Hội đồng khoa học và đào tạo trường.

5. GS.TS Trần Thanh Hải - Phó Hiệu trưởng, Phó chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường.

Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật môi trường - Khoa Môi trường đã xác định rõ mục tiêu đào tạo của ngành. Theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong vòng 2 năm rà soát chương trình đào tạo. Do đó theo chủ trương Nhà trường đã đa dạng các chuyên ngành, Phòng Đào tạo Đại học đã rà soát thường xuyên nội dung theo yêu cầu và quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên, Khoa cần đẩy mạnh công tác hoàn thiện hồ sơ trên cơ sở Chương trình và Thông tư của Bộ Giáo dục & Đào tạo, phù hợp và đáp ứng nhu cầu xã hội, chủ trương của Nhà trường. Đề nghị những học phần thuộc lĩnh vực chuyên ngành nào chuyển về Khoa chuyên ngành quản lý để thống nhất công tác quản lý đào tạo.

Đồng ý đề nghị rà soát và chỉnh sửa chương trình đào tạo phù hợp với Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy 160-164 tín chỉ.

IV. PHẦN TRẢ LỜI CỦA KHOA

PGS.TS Đỗ Văn Bình - Trưởng khoa Môi trường

Giải thích đầy đủ và chi tiết những ý kiến đóng góp của thành viên Hội đồng:

- Trao đổi và làm rõ một số vấn đề mà các thành viên của hội đồng đưa ra; Tóm tắt việc chuẩn bị kỹ lưỡng của Khoa từ việc thành lập ban xây dựng và rà soát thường xuyên tới việc phân công các cán bộ trong Khoa tham gia xây dựng các nội dung của chương trình đào tạo.

- Tiếp thu các ý kiến đóng góp của các thành viên Hội đồng, Khoa Môi trường và Ban xây dựng các chuyên ngành sẽ tiến hành chỉnh sửa và hoàn thiện hoàn chỉnh.

1. Tiếp thu các ý kiến đóng góp và sẽ chỉ đạo các Bộ môn chỉnh sửa những thiếu sót trong Chương trình đào tạo;

2. Chỉ đạo các bộ môn trực tiếp chỉnh sửa các chương trình đào tạo theo những đóng góp của Hội đồng;

3. Đề nghị phòng Đào tạo Đại học cập nhật những nội dung đã chỉnh sửa.

V. KẾT LUẬN CỦA HỘI ĐỒNG

Phó chủ tịch Hội đồng khoa học và đào tạo Trường Đại học Mỏ - Địa chất, GS.TS Trần Thanh Hải tổng kết các ý kiến của các thành viên trong Hội đồng và kết luận:

1. Đồng ý các yêu cầu rà soát chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật môi trường - Khoa Môi trường.

2. Khoa Môi trường và Bộ môn hoàn chỉnh những nội dung đã góp ý.

3. Phòng Đào tạo Đại học phối hợp với Khoa Môi trường và các Bộ môn xác định, điều chỉnh mã số các học phần thay đổi, kiểm tra, thẩm định và trình Nhà trường ra quyết định./.

THƯ KÝ	**CHỦ TỌA**
PGS. TS Nguyễn Đức Khoát	